ĐẠI HỌC DUY TÂN
KHOA QUẢN LÝ NAM KHUÊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Đề nghị khen thưởng sinh viên Khoa Quản lý Nam Khuê, năm học 2025-2026

Kính gửi: Ban Giám đốc Đại học Duy Tân
Ban Công tác Sinh viên

Thực hiện thông báo số 1381/TB-ĐHDT ngày 24/08/2026 của Giám đốc Đại học Duy Tân, Khoa Quản lý Nam Khuê đã tiến hành họp xét và lập danh sách cụ thể như sau:

STT	Mã số SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Kết quả học tập cả năm						Điểm TB năm học (thang 10)	Điểm TB năm học (thang 4)	Xếp loại học tập cả năm	Xếp loại rèn luyện cả năm	Ghi chú
					Học kỳ 1			Học kỳ 2							
					Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Số TC)	Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Thang 10)	Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Thang 4)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Số TC)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Thang 10)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Thang 4)					
1	29204959259	Trần Thị Cẩm Bình	19/10/2005	K29HP-QLC	17	9,31	3,94	15	9,16	3,93	9,24	3,94	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
2	29214552353	Nguyễn Điền Cường	11/06/2005	K29HP-QLC	18	8,24	3,54	19	7,97	3,45	8,10	3,49	Giỏi	Tốt	
3	29214563634	Nguyễn Phát Đại	11/11/2005	K29HP-QLC	17	9,21	3,98	17	9,08	3,84	9,15	3,91	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
4	29214522443	Văn Quý Danh	02/08/2005	K29HP-QLC	19	9,27	3,96	18	8,9	3,78	9,09	3,87	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
5	29214564728	Ngô Hữu Đạt	28/01/2005	K29HP-QLC	19	9,12	3,94	19	9,32	3,93	9,22	3,94	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
6	29201161929	Thân Thị Ngọc Diễm	18/09/2005	K29HP-QLC	18	8,4	3,67	13	8,49	3,69	8,44	3,68	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
7	29204542023	Vũ Trần Thanh Dung	11/02/2005	K29HP-QLC	19	9,11	3,96	17	8,62	3,68	8,88	3,83	Xuất Sắc	Tốt	
8	29214761493	Phan Mạnh Duy	26/06/2004	K29HP-QLC	18	8,59	3,73	17	8,26	3,42	8,43	3,58	Giỏi	Xuất Sắc	
9	29204552939	Nguyễn Vũ Khánh Duyên	30/05/2005	K29HP-QLC	12	9,1	3,91	19	8,42	3,7	8,68	3,78	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
10	29204557309	Trần Thị Thu Hà	13/01/2005	K29HP-QLC	18	9,03	3,91	15	8,56	3,75	8,82	3,84	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
11	29214556044	Trần Hoàn Hảo	28/08/2005	K29HP-QLC	18	8,59	3,7	19	8,39	3,67	8,49	3,68	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
12	29214545448	Trần Văn Phúc Hậu	20/08/2005	K29HP-QLC	17	9,09	3,96	13	8,5	3,58	8,83	3,80	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
13	29204529965	Phạm Thị Thu Hiền	20/10/2005	K29HP-QLC	16	8,79	3,71	15	7,9	3,29	8,36	3,51	Giỏi	Xuất Sắc	
14	29204740528	Đặng Thị Thu Hương	26/03/2005	K29HP-QLC	19	9,23	3,96	19	9,18	3,95	9,21	3,96	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
15	29204564108	Vũ Thị Mai Hương	01/10/2005	K29HP-QLC	19	9,01	3,91	17	8,24	3,59	8,65	3,76	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
16	29204534039	Trần Khánh Huyền	10/01/2005	K29HP-QLC	16	8,68	3,71	17	8,91	3,88	8,80	3,80	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
17	29214564110	Lê Việt Khoa	04/06/2005	K29HP-QLC	18	9,03	3,92	19	8,89	3,79	8,96	3,85	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
18	29214543546	Nguyễn Thanh Lâm	15/07/2005	K29HP-QLC	18	9,51	3,96	15	9,27	3,91	9,40	3,94	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
19	29204524760	Trần Thị Mai Liên	23/11/2005	K29HP-QLC	19	8,39	3,7	18	7,33	3,09	7,87	3,40	Giỏi	Tốt	
20	29204534663	Huỳnh Thị Linh	14/09/2005	K29HP-QLC	13	9,15	3,97	18	8,58	3,7	8,82	3,81	Xuất Sắc	Tốt	

STT	Mã số SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Kết quả học tập cả năm						Điểm TB năm học (thang 10)	Điểm TB năm học (thang 4)	Xếp loại học tập cả năm	Xếp loại rèn luyện cả năm	Ghi chú
					Học kỳ 1			Học kỳ 2							
					Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Số TC)	Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Thang 10)	Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Thang 4)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Số TC)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Thang 10)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Thang 4)					
21	29204527451	Phạm Thị Xuân Mai	05/09/2005	K29HP-QLC	19	8,55	3,73	19	8,68	3,68	8,62	3,71	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
22	29204535559	Trương Thị Diệu My	13/11/2005	K29HP-QLC	12	9,22	4	15	8,69	3,79	8,93	3,88	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
23	29204557551	Huỳnh Nguyễn Lâm Na	09/05/2005	K29HP-QLC	19	9,26	4	18	9,48	3,98	9,37	3,99	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
24	29214521406	Đinh Thị Kim Nga	12/05/2004	K29HP-QLC	18	8,78	3,94	17	8,14	3,46	8,47	3,71	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
25	29204564425	Lê Thùy Ngân	17/07/2005	K29HP-QLC	18	9,27	3,96	17	8,84	3,74	9,06	3,85	Xuất Sắc	Tốt	
26	29204521280	Mai Hoàng Bảo Ngân	16/10/2005	K29HP-QLC	19	9,19	3,98	17	8,63	3,68	8,93	3,84	Xuất Sắc	Tốt	
27	29204524958	Phan Thị Thanh Ngân	12/06/2005	K29HP-QLC	19	9,31	4	18	9,31	4	9,31	4,00	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
28	29214565441	Ngô Thị Lệ Nghĩa	18/02/2005	K29HP-QLC	19	8,74	3,84	13	8,8	3,82	8,76	3,83	Xuất Sắc	Tốt	
29	29204727274	Lê Bảo Ngọc	03/07/2005	K29HP-QLC	19	8,34	3,61	17	8,88	3,84	8,60	3,72	Xuất Sắc	Tốt	
30	29201458213	Đỗ Thị Cẩm Nguyên	10/10/2005	K29HP-QLC	18	8,18	3,59	15	7,46	3,17	7,85	3,40	Giỏi	Tốt	
31	29214546221	Nguyễn Tr. Thanh Nhật	19/04/2005	K29HP-QLC	15	8,55	3,75	17	8,54	3,68	8,54	3,71	Xuất Sắc	Tốt	
32	29204565427	Hoàng Thị Diệu Nhi	05/06/2005	K29HP-QLC	19	8,68	3,72	15	8,53	3,57	8,61	3,65	Giỏi	Tốt	
33	29206650597	Nguyễn Thị Yến Nhi	24/04/2005	K29HP-QLC	19	8,68	3,79	13	8,01	3,28	8,41	3,58	Giỏi	Xuất Sắc	
34	29202933863	Nguyễn Lê Yến Nhi	05/08/2005	K29HP-QLC	18	8,94	3,83	16	8,53	3,81	8,75	3,82	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
35	29214552524	Hồ Lê Tấn Phát	15/05/2005	K29HP-QLC	19	8,42	3,56	19	8,81	3,75	8,62	3,66	Giỏi	Xuất Sắc	
36	29211358731	Phạm Tuấn Phong	08/09/2005	K29HP-QLC	19	8,58	3,68	13	8,42	3,61	8,52	3,65	Giỏi	Tốt	
37	29214541581	Đinh Ngô Hoàng Công Phúc	20/01/2005	K29HP-QLC	18	8,62	3,72	13	7,71	3,1	8,24	3,46	Giỏi	Tốt	
38	29204542027	Hồ Thị Thanh Quyên	19/03/2005	K29HP-QLC	19	9,17	3,89	17	8,58	3,61	8,89	3,76	Xuất Sắc	Tốt	
39	29204543268	Hồ Như Quỳnh	20/09/2005	K29HP-QLC	18	8,97	3,87	13	9,48	3,9	9,18	3,88	Xuất Sắc	Tốt	
40	28211104549	Võ Hữu Sính	30/12/2004	K29HP-QLC	14	8,87	3,86	17	7,73	3,23	8,24	3,51	Giỏi	Xuất Sắc	
41	29204520779	Thái Thị Linh Sương	12/01/2005	K29HP-QLC	18	8,2	3,59	15	7,94	3,27	8,08	3,44	Giỏi	Tốt	
42	29214541784	Trương Đình Tài	23/06/2005	K29HP-QLC	18	8,33	3,51	19	7,63	3,26	7,97	3,38	Giỏi	Tốt	
43	29212321367	Trương Anh Tài	23/12/2005	K29HP-QLC	18	8,29	3,72	17	7,51	3,11	7,91	3,42	Giỏi	Xuất Sắc	
44	29214920620	Dương Tấn Thạch	09/11/2005	K29HP-QLC	18	8,65	3,79	19	8,33	3,58	8,49	3,68	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
45	29204545544	Võ Thị Nguyệt Thanh	24/03/2005	K29HP-QLC	17	8,54	3,71	18	8,85	3,8	8,70	3,76	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
46	29204523176	Bạch Thị Thu Thảo	06/03/2005	K29HP-QLC	19	7,7	3,28	15	8,51	3,66	8,06	3,45	Giỏi	Tốt	
47	29204555416	Lê Thị Thảo	21/09/2005	K29HP-QLC	17	9,22	3,96	13	9,53	3,9	9,35	3,93	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
48	29214565385	Trần Thị Ngọc Thảo	18/09/2005	K29HP-QLC	19	8,62	3,75	17	8,05	3,47	8,35	3,62	Giỏi	Tốt	
49	29204527714	Nguyễn Thị Kim Thi	21/11/2005	K29HP-QLC	19	8,35	3,66	15	8,73	3,71	8,52	3,68	Xuất Sắc	Tốt	
50	29214550773	Nguyễn Kiều Thời	13/06/2005	K29HP-QLC	18	8,59	3,74	17	7,56	3,09	8,09	3,42	Giỏi	Tốt	
51	29204542746	Nguyễn Thị Anh Thư	29/06/2005	K29HP-QLC	19	9,15	4	19	8,52	3,56	8,84	3,78	Xuất Sắc	Tốt	

STT	Mã số SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Kết quả học tập cả năm						Điểm TB năm học (thang 10)	Điểm TB năm học (thang 4)	Xếp loại học tập cả năm	Xếp loại rèn luyện cả năm	Ghi chú
					Học kỳ 1			Học kỳ 2							
					Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Số TC)	Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Thang 10)	Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Thang 4)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Số TC)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Thang 10)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Thang 4)					
52	29204555803	Đặng Thị Bích Trâm	01/03/2005	K29HP-QLC	19	8,88	3,8	15	9,07	3,8	8,96	3,80	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
53	29204547325	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	10/12/2005	K29HP-QLC	19	8,79	3,86	17	8,65	3,63	8,72	3,75	Xuất Sắc	Tốt	
54	29204556844	Trần Thị Thanh Tuyền	09/06/2005	K29HP-QLC	18	8,09	3,57	15	7,76	3,31	7,94	3,45	Giỏi	Tốt	
55	29204555854	Nguyễn Thị Tố Uyên	14/04/2005	K29HP-QLC	19	8,38	3,61	16	7,41	3,02	7,94	3,34	Giỏi	Tốt	
56	29214535764	Nguyễn Phước Vinh	05/12/2005	K29HP-QLC	18	9,25	3,93	18	9,24	3,89	9,25	3,91	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
57	29204552941	Tạ Như Ý	14/04/2005	K29HP-QLC	19	9,05	3,98	18	9,28	3,89	9,16	3,94	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
58	29209346966	Đào Lê Ân	29/05/2005	K29HP-QTC	17	7,88	3,36	17	7,78	3,35	7,83	3,36	Giỏi	Xuất Sắc	
59	29204658508	Phan Thị Hồng Ân	25/10/2005	K29HP-QTC	17	9,15	3,98	17	9,07	4	9,11	3,99	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
60	28204649411	Phan Minh Ánh	23/03/2004	K29HP-QTC	43	8,2	3,56	9	7,91	3,33	8,15	3,52	Giỏi	Tốt	
61	29204356940	Nguyễn Y Bình	22/08/2005	K29HP-QTC	17	7,98	3,5	17	7,72	3,19	7,85	3,35	Giỏi	Tốt	
62	29204642301	Phạm Nhật Hoài Giang	19/03/2005	K29HP-QTC	17	8,52	3,68	17	8,54	3,7	8,53	3,69	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
63	29204857953	Trần Hương Giang	19/12/2005	K29HP-QTC	17	8,64	3,76	17	8,06	3,39	8,35	3,58	Giỏi	Xuất Sắc	
64	29204864903	Nguyễn Thị Khánh Hòa	22/04/2005	K29HP-QTC	17	8,95	3,88	17	8,43	3,62	8,69	3,75	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
65	29208154037	Lê Thị Trà My	19/12/2005	K29HP-QTC	17	8,38	3,62	17	7,91	3,4	8,15	3,51	Giỏi	Tốt	
66	29204657907	Nguyễn Lê Hồng Ngọc	21/04/2005	K29HP-QTC	17	9,03	3,98	17	8,65	3,82	8,84	3,90	Xuất Sắc	Tốt	
67	29204553228	Nguyễn Thị Oanh	01/02/2005	K29HP-QTC	17	8,51	3,76	17	8,22	3,54	8,37	3,65	Giỏi	Tốt	
68	29204759025	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	29/12/2005	K29HP-QTC	17	8,09	3,51	17	7,56	3,22	7,83	3,37	Giỏi	Tốt	
69	29205064491	Nguyễn Thị Hồng Thảo	30/11/2005	K29HP-QTC	17	8,22	3,62	17	8,35	3,74	8,29	3,68	Xuất Sắc	Tốt	
70	29204645967	Nguyễn Lê Trâm Anh	25/08/2005	K29HP-QTM	17	8,29	3,62	17	8,6	3,72	8,45	3,67	Giỏi	Xuất Sắc	
71	29204653187	Võ Thị Mỹ Ánh	20/02/2005	K29HP-QTM	17	7,33	3,04	17	8,25	3,66	7,79	3,35	Giỏi	Xuất Sắc	
72	29214621265	Phan Quốc Bảo	21/04/2005	K29HP-QTM	17	7,61	3,25	17	8,62	3,73	8,12	3,49	Giỏi	Xuất Sắc	
73	29209331878	Đặng Ngọc Hân	25/06/2005	K29HP-QTM	17	7,56	3,17	17	8,37	3,82	7,97	3,50	Giỏi	Xuất Sắc	
74	29214646110	Nguyễn Đình Khoa	22/09/2005	K29HP-QTM	17	7,75	3,33	17	8,65	3,78	8,20	3,56	Giỏi	Xuất Sắc	
75	29204658495	Nguyễn Thị Ngọc Lan	01/02/2005	K29HP-QTM	17	9,16	3,96	13	9,25	3,92	9,20	3,94	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
76	29204660135	Vũ Thị Diệu Linh	07/06/2005	K29HP-QTM	17	8,66	3,86	17	9,01	3,82	8,84	3,84	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
77	29204665319	Nguyễn Thảo Thanh Nguyên	16/05/2005	K29HP-QTM	17	8,28	3,6	17	8,31	3,53	8,30	3,57	Giỏi	Xuất Sắc	
78	29214665464	Trần Lê Đình Nhân	24/11/2005	K29HP-QTM	17	8,52	3,68	17	9,21	3,94	8,87	3,81	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
79	29204660601	Nguyễn Thị Hoài Nhi	14/05/2005	K29HP-QTM	17	7,99	3,35	12	8,09	3,6	8,03	3,45	Giỏi	Xuất Sắc	
80	29204665169	Nguyễn Thị Kiều Oanh	12/11/2005	K29HP-QTM	15	8,93	3,8	14	9,09	4	9,01	3,90	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
81	29204649190	Lê Nguyễn Mai Phương	25/09/2005	K29HP-QTM	17	7,73	3,32	17	8,11	3,58	7,92	3,45	Giỏi	Xuất Sắc	
82	29204634319	Nguyễn Thị Anh Thư	01/09/2005	K29HP-QTM	17	7,58	3,23	15	7,89	3,46	7,73	3,34	Giỏi	Xuất Sắc	

STT	Mã số SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Kết quả học tập cả năm						Điểm TB năm học (thang 10)	Điểm TB năm học (thang 4)	Xếp loại học tập cả năm	Xếp loại rèn luyện cả năm	Ghi chú
					Học kỳ 1			Học kỳ 2							
					Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Số TC)	Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Thang 10)	Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Thang 4)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Số TC)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Thang 10)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Thang 4)					
83	29206242896	Huỳnh Ngọc Bảo Trâm	17/01/2005	K29HP-QTM	17	7,39	3,11	17	8,14	3,62	7,77	3,37	Giỏi	Tốt	
84	29204665221	Trần Thị Ngọc Trâm	19/02/2005	K29HP-QTM	17	7,92	3,41	13	9,15	3,84	8,45	3,60	Giỏi	Xuất Sắc	
85	29204664751	Lê Thị Thanh Tú	31/10/2005	K29HP-QTM	17	7,92	3,49	17	8,75	3,74	8,34	3,62	Giỏi	Xuất Sắc	
86	29204641867	Trương Thị Cẩm Tú	29/07/2005	K29HP-QTM	17	8,5	3,78	17	8,74	3,82	8,62	3,80	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
87	29204660139	Lâm Thị Tú Viên	03/03/2005	K29HP-QTM	17	7,97	3,47	17	8,51	3,74	8,24	3,61	Giỏi	Xuất Sắc	
88	29204645709	Trần Thị Ý	01/06/2005	K29HP-QTM	17	8,31	3,58	13	8,64	3,74	8,45	3,65	Giỏi	Xuất Sắc	
89	29204340579	Đinh Phương Quế Anh	02/12/2005	K29HP-QTH	18	7,58	3,16	17	8,65	3,76	8,10	3,45	Giỏi	Tốt	
90	29204658514	Nguyễn Thị Lan Anh	04/06/2005	K29HP-QTH	19	9,24	3,96	15	9,09	3,93	9,17	3,95	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
91	29204354155	Trần Thị Kim Anh	10/12/2005	K29HP-QTH	18	8,03	3,49	17	8,74	3,8	8,37	3,64	Giỏi	Xuất Sắc	
92	29206761365	Đào Thị Huệ	03/12/2005	K29HP-QTH	18	7,41	3,07	17	8,42	3,65	7,90	3,35	Giỏi	Tốt	
93	29204365465	Lê Nguyễn Quỳnh Hương	10/04/2005	K29HP-QTH	19	9,44	3,96	15	9,28	3,96	9,37	3,96	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
94	29204665457	Lê Nguyễn Bảo Ngân	27/02/2005	K29HP-QTH	18	7,56	3,21	17	8,39	3,7	7,96	3,45	Giỏi	Tốt	
95	29214523364	Trần Đức Nguyên	12/03/2005	K29HP-QTH	18	9,11	3,92	17	8,95	3,88	9,03	3,90	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
96	29204664481	Lê Thị Như Quỳnh	16/02/2005	K29HP-QTH	19	9,06	3,93	15	9,1	3,91	9,08	3,92	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
97	29204365450	Lương Thị Thanh Thùy	08/05/2005	K29HP-QTH	19	9,14	3,91	15	9,17	3,86	9,15	3,89	Xuất Sắc	Tốt	
98	29209434690	Hồ Thị Ngọc Trâm	01/02/2005	K29HP-QTH	19	7,85	3,36	15	7,99	3,46	7,91	3,40	Giỏi	Tốt	
99	29204341676	Nguyễn Thị Huyền Trâm	04/07/2005	K29HP-QTH	17	7,74	3,35	18	8,06	3,38	7,90	3,37	Giỏi	Tốt	
100	29204365241	Hồ Thị Thu Trang	21/01/2005	K29HP-QTH	19	9,13	3,93	15	9,09	3,93	9,11	3,93	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
101	29204365463	Nguyễn Thị Thùy Trang	04/06/2005	K29HP-QTH	18	8,77	3,79	17	8,73	3,84	8,75	3,81	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
102	29204757149	Nguyễn Trần Thục Uyên	09/10/2005	K29HP-QTH	18	9,1	3,88	17	8,86	3,92	8,98	3,90	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
103	29209426209	Đặng Thị Triệu Vy	01/01/2005	K29HP-QTH	18	7,46	3,18	17	8,1	3,54	7,77	3,35	Giỏi	Xuất Sắc	
104	29204555417	Trần Thị Thảo Vy	02/04/2005	K29HP-QTH	18	8,1	3,57	17	8,83	3,74	8,45	3,65	Giỏi	Xuất Sắc	
105	30204563722	Hoàng Thị Phương Anh	24/01/2006	K30HP-QLC	18	8,33	3,7	18	7,23	3,01	7,78	3,36	Giỏi	Xuất Sắc	
106	30204553262	Nguyễn Thị Anh	01/11/2006	K30HP-QLC	18	9,03	3,83	19	8,65	3,82	8,83	3,82	Xuất Sắc	Tốt	
107	30204557311	Nguyễn Thị Kim Anh	25/07/2006	K30HP-QLC	19	8,22	3,57	19	7,66	3,2	7,94	3,39	Giỏi	Tốt	
108	30206241359	Lê Hoài Bảo	17/02/2006	K30HP-QLC	19	8,52	3,79	19	8,15	3,5	8,34	3,65	Giỏi	Xuất Sắc	
109	30214541735	Ngô Tấn Bảo	20/02/2006	K30HP-QLC	19	8,24	3,57	18	7,62	3,27	7,94	3,42	Giỏi	Xuất Sắc	
110	29204540581	Lê Thị Huyền Diệu	23/01/2004	K30HP-QLC	19	8,81	3,79	18	8,36	3,63	8,59	3,71	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
111	30204557334	Hà Đặng Thảo Giang	13/08/2006	K30HP-QLC	19	8,75	3,88	19	8,04	3,5	8,40	3,69	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
112	30214563265	Ngô Tấn Hoàng Giang	13/09/2006	K30HP-QLC	18	8,12	3,55	18	7,82	3,33	7,97	3,44	Giỏi	Tốt	
113	30204557339	Đặng Hồ Ngọc Hân	08/09/2006	K30HP-QLC	18	7,93	3,39	19	8,12	3,46	8,03	3,43	Giỏi	Tốt	

STT	Mã số SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Kết quả học tập cả năm						Điểm TB năm học (thang 10)	Điểm TB năm học (thang 4)	Xếp loại học tập cả năm	Xếp loại rèn luyện cả năm	Ghi chú
					Học kỳ 1			Học kỳ 2							
					Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Số TC)	Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Thang 10)	Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Thang 4)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Số TC)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Thang 10)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Thang 4)					
114	30204521515	Lê Gia Hân	25/07/2006	K30HP-QLC	19	9,23	3,94	19	8,62	3,78	8,93	3,86	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
115	30204527318	Lê Nguyễn Ngọc Hân	16/04/2006	K30HP-QLC	18	8,38	3,76	19	8,02	3,46	8,20	3,61	Giỏi	Tốt	
116	30204553776	Huỳnh Thị Thúy Hằng	10/01/2005	K30HP-QLC	18	8,38	3,57	26	7,89	3,36	8,09	3,45	Giỏi	Tốt	
117	30204557338	Huỳnh Thị Kim Hằng	05/11/2006	K30HP-QLC	18	8,03	3,52	17	8,08	3,45	8,05	3,49	Giỏi	Tốt	
118	30204557336	Nguyễn Phương Hạnh	26/04/2006	K30HP-QLC	19	8,86	3,91	19	7,94	3,35	8,40	3,63	Giỏi	Xuất Sắc	
119	30204561973	Huỳnh Nguyễn Ngọc Hiền	16/10/2006	K30HP-QLC	19	8,16	3,57	19	7,81	3,29	7,99	3,43	Giỏi	Tốt	
120	30204550338	Phan Thị Minh Hiền	22/06/2006	K30HP-QLC	19	8,89	3,95	19	8,15	3,47	8,52	3,71	Xuất Sắc	Tốt	
121	30204557370	Nguyễn Thị Kim Hương	12/05/2006	K30HP-QLC	19	8,92	3,89	19	8,43	3,64	8,68	3,77	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
122	30204557372	Trần Thị Mai Hương	12/10/2006	K30HP-QLC	19	9,46	4	19	9,2	4	9,33	4,00	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
123	30204563238	Nguyễn Thị Khánh Huyền	25/12/2006	K30HP-QLC	19	8,97	3,93	19	8,04	3,43	8,51	3,68	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
124	30214563310	Nguyễn Trường Khánh	02/08/2003	K30HP-QLC	19	8,87	3,94	19	7,48	3,1	8,18	3,52	Giỏi	Xuất Sắc	
125	30204346822	Nguyễn Thị Mỹ Linh	01/06/2006	K30HP-QLC	19	8,39	3,59	19	7,85	3,29	8,12	3,44	Giỏi	Xuất Sắc	
126	30204554095	Trần Thị Yến Ly	17/02/2006	K30HP-QLC	19	8,62	3,74	19	8,37	3,66	8,50	3,70	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
127	30206253685	Trần Thị Ánh Minh	11/02/2004	K30HP-QLC	19	8,54	3,85	18	8,21	3,59	8,38	3,72	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
128	30204557406	Lê Yến Na	20/03/2006	K30HP-QLC	19	8,86	3,86	19	7,96	3,38	8,41	3,62	Giỏi	Xuất Sắc	
129	30204557410	Trương Lê Bảo Ngân	20/04/2006	K30HP-QLC	19	9,12	3,95	17	8,56	3,78	8,86	3,87	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
130	30204557412	Hồ Thị Hồng Ngọc	09/03/2006	K30HP-QLC	19	8,88	3,91	19	8,71	3,82	8,80	3,87	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
131	30204564316	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	17/12/2003	K30HP-QLC	18	8,71	3,81	27	8,46	3,71	8,56	3,75	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
132	30204562002	Nguyễn Trần Phương Ngọc	09/06/2006	K30HP-QLC	19	8,38	3,72	22	7,93	3,36	8,14	3,53	Giỏi	Tốt	
133	30204553206	Đoàn Thị Cẩm Nhung	04/02/2006	K30HP-QLC	19	7,99	3,54	19	8,26	3,62	8,13	3,58	Giỏi	Tốt	
134	30204557423	Nguyễn Thị Phương Nhung	09/07/2006	K30HP-QLC	19	8,82	3,82	19	8,78	3,84	8,80	3,83	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
135	30204563844	Nguyễn Thị Ngọc Quyên	26/04/2006	K30HP-QLC	19	8,74	3,91	19	8,07	3,54	8,41	3,73	Xuất Sắc	Tốt	
136	30214522680	Trần Gia Quynh	17/01/2006	K30HP-QLC	18	8,58	3,85	18	7,78	3,31	8,18	3,58	Giỏi	Tốt	
137	30204552040	Nguyễn Thị Thanh Thanh	07/02/2006	K30HP-QLC	19	9,25	4	19	8,73	3,87	8,99	3,94	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
138	30204523500	Lê Trần Phương Thảo	16/02/2006	K30HP-QLC	18	8,67	3,79	19	7,91	3,33	8,28	3,55	Giỏi	Tốt	
139	30204557469	Đinh Vũ Hoài Thu	15/10/2006	K30HP-QLC	19	8,65	3,73	17	7,72	3,27	8,21	3,51	Giỏi	Xuất Sắc	
140	30204623362	Nguyễn Thị Thanh Thu	06/12/2006	K30HP-QLC	19	8,61	3,82	17	8,26	3,57	8,44	3,70	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
141	30204557476	Trần Ngự Thư	14/05/2006	K30HP-QLC	16	9,34	4	18	8,78	3,92	9,04	3,96	Xuất Sắc	Tốt	
142	30204544851	Lê Cao Hoài Thương	12/05/2006	K30HP-QLC	19	8,88	3,91	18	7,69	3,23	8,30	3,58	Giỏi	Xuất Sắc	
143	30214553785	Nguyễn Tấn Tiến	29/06/2006	K30HP-QLC	19	8,66	3,84	19	7,94	3,36	8,30	3,60	Giỏi	Xuất Sắc	
144	30204621734	Ngô Hoa Tình	04/08/2005	K30HP-QLC	19	9,43	4	19	8,62	3,73	9,03	3,87	Xuất Sắc	Tốt	

STT	Mã số SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Kết quả học tập cả năm						Điểm TB năm học (thang 10)	Điểm TB năm học (thang 4)	Xếp loại học tập cả năm	Xếp loại rèn luyện cả năm	Ghi chú
					Học kỳ 1			Học kỳ 2							
					Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Số TC)	Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Thang 10)	Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Thang 4)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Số TC)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Thang 10)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Thang 4)					
145	30204526356	Mai Phương Trang	10/04/2006	K30HP-QLC	19	8,28	3,64	19	8,41	3,61	8,35	3,63	Giỏi	Xuất Sắc	
146	30204557482	Trần Ngọc Trang	23/09/2006	K30HP-QLC	19	8,44	3,73	18	7,91	3,4	8,18	3,57	Giỏi	Tốt	
147	30204545498	Ngô Phương Trinh	22/04/2006	K30HP-QLC	18	8,74	3,88	18	7,79	3,31	8,27	3,60	Giỏi	Tốt	
148	30204553309	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	08/09/2006	K30HP-QLC	19	8,87	3,82	19	8,6	3,86	8,74	3,84	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
149	30204564765	Trần Khánh Vi	04/04/2006	K30HP-QLC	15	9,05	3,96	18	8,83	3,94	8,93	3,95	Xuất Sắc	Tốt	
150	30214552760	Kiều Thế Việt	04/01/2006	K30HP-QLC	19	8,8	3,96	19	8,01	3,52	8,41	3,74	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
151	29211124969	Siu Đinh	25/11/2005	K30HP-QTC	19	9,13	3,91	21	8,59	3,77	8,85	3,84	Xuất Sắc	Tốt	
152	30204864361	Dương Phương Linh	03/09/2006	K30HP-QTC	19	9,12	3,96	19	9,01	3,96	9,07	3,96	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
153	30205056230	Nguyễn Hà Khánh Nguyên	10/05/2006	K30HP-QTC	18	9,23	3,98	18	9,03	3,98	9,13	3,98	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
154	30204856075	Ngô Phan Nhàn	25/09/2006	K30HP-QTC	19	8,8	3,8	19	8,33	3,7	8,57	3,75	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
155	30204653264	Trần Hạ Đan Nhiên	22/08/2006	K30HP-QTC	19	8,63	3,79	19	7,98	3,31	8,31	3,55	Giỏi	Xuất Sắc	
156	29204564925	Lê Thị Tuyên	26/08/2005	K30HP-QTC	19	8,13	3,54	19	7,83	3,29	7,98	3,42	Giỏi	Xuất Sắc	
157	30204623640	Trịnh Hoàng Anh	28/07/2006	K30HP-QTM	18	7,62	3,18	19	8,17	3,57	7,90	3,38	Giỏi	Xuất Sắc	
158	30204660023	Nguyễn Thị Diệu Châu	24/01/2006	K30HP-QTM	18	8,71	3,79	19	8,37	3,64	8,54	3,71	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
159	30214653261	Trần Anh Đại	20/02/2006	K30HP-QTM	18	8,84	3,79	17	8,32	3,58	8,59	3,69	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
160	30204663591	Vũ Thị Thu Hương	06/03/2006	K30HP-QTM	16	8,56	3,73	17	8,41	3,78	8,48	3,76	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
161	30214633495	Phạm Võ Anh Khoa	16/08/2006	K30HP-QTM	18	8,07	3,31	17	8,19	3,6	8,13	3,45	Giỏi	Xuất Sắc	
162	30204627684	Nguyễn Thị Mỹ Linh	21/01/2006	K30HP-QTM	18	7,53	3,13	19	8,13	3,57	7,84	3,36	Giỏi	Xuất Sắc	
163	30204557399	Trương Thị Hải Ly	04/09/2006	K30HP-QTM	18	8,07	3,48	17	8,27	3,51	8,17	3,49	Giỏi	Tốt	
164	30206549372	Nguyễn Lê Thanh Nga	22/10/2006	K30HP-QTM	18	8,26	3,61	17	8,21	3,68	8,24	3,64	Giỏi	Xuất Sắc	
165	30204660169	Nguyễn Thị Thu Ngân	04/03/2006	K30HP-QTM	18	7,77	3,31	17	7,88	3,38	7,82	3,34	Giỏi	Xuất Sắc	
166	30204622921	Trần Song Thảo Nguyên	13/09/2006	K30HP-QTM	18	8,43	3,7	15	8,07	3,44	8,27	3,58	Giỏi	Xuất Sắc	
167	30204644871	Nguyễn Thị Quỳnh Như	25/11/2006	K30HP-QTM	18	8,01	3,44	17	7,85	3,37	7,93	3,41	Giỏi	Xuất Sắc	
168	30204864504	Nguyễn Ngọc Nhã Phương	14/10/2006	K30HP-QTM	18	8,63	3,81	17	8,38	3,7	8,51	3,76	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
169	30204655800	Nguyễn Thị Phương Thảo	23/09/2006	K30HP-QTM	16	8,24	3,54	16	8,07	3,49	8,16	3,52	Giỏi	Xuất Sắc	
170	30204653978	Trần Thị Anh Thư	27/04/2006	K30HP-QTM	18	7,96	3,34	17	8,25	3,58	8,10	3,46	Giỏi	Xuất Sắc	
171	30214652608	Võ Anh Tuấn	25/10/2006	K30HP-QTM	16	9,32	3,96	18	8,98	3,94	9,14	3,95	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
172	30204655867	Bùi Minh Ánh Vy	25/04/2006	K30HP-QTM	18	8,08	3,34	17	8,14	3,47	8,11	3,40	Giỏi	Xuất Sắc	
173	30214626221	Bùi Thị Kim Yến	11/10/2006	K30HP-QTM	18	8,36	3,59	17	8,31	3,66	8,34	3,62	Giỏi	Xuất Sắc	
174	30209342076	Tăng Thị Ngọc Huyền	25/08/2006	K30HP-QTH	16	8,82	3,85	18	7,83	3,38	8,30	3,60	Giỏi	Xuất Sắc	
175	30204331865	Lê Phước Bảo Vy	29/06/2006	K30HP-QTH	16	9,09	3,96	18	8,38	3,7	8,71	3,82	Xuất Sắc	Xuất Sắc	

STT	Mã số SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Kết quả học tập cả năm						Điểm TB năm học (thang 10)	Điểm TB năm học (thang 4)	Xếp loại học tập cả năm	Xếp loại rèn luyện cả năm	Ghi chú
					Học kỳ 1			Học kỳ 2							
					Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Số TC)	Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Thang 10)	Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Thang 4)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Số TC)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Thang 10)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Thang 4)					
176	31215237467	Trần Quốc Anh	10/11/2007	K31HP-QLC	13	7,89	3,46	17	7,85	3,35	7,87	3,40	Giỏi	Tốt	
177	31214552405	Đỗ Trọng Bảo	23/05/2007	K31HP-QLC	13	8,98	4	17	8,8	3,82	8,88	3,90	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
178	31214574474	Lê Công Bảo	20/03/2007	K31HP-QLC	13	8,85	3,95	19	8,28	3,63	8,51	3,76	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
179	31204565645	Huỳnh Nguyễn Bảo Châu	09/01/2007	K31HP-QLC	13	8,84	3,9	19	8,77	3,75	8,80	3,81	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
180	31214324768	Mai Văn Tiến Đạt	22/12/2007	K31HP-QLC	13	8,93	4	17	7,82	3,34	8,30	3,63	Giỏi	Tốt	
181	31214528024	Nguyễn Hoàng Tấn Dũng	02/05/2007	K31HP-QLC	13	8,68	3,77	17	8,58	3,7	8,62	3,73	Xuất Sắc	Tốt	
182	31214521425	Nguyễn Đăng Dương	12/12/2007	K31HP-QLC	13	9,05	3,95	17	8,09	3,47	8,51	3,68	Xuất Sắc	Tốt	
183	31214534692	Nguyễn Khánh Duy	06/04/2007	K31HP-QLC	13	8,7	3,89	18	8,34	3,64	8,49	3,74	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
184	31204563151	Trần Phan Châu Giang	12/04/2007	K31HP-QLC	13	8,58	3,79	17	7,87	3,39	8,18	3,56	Giỏi	Tốt	
185	31204559954	Lê Thục Hân	06/01/2007	K31HP-QLC	13	8,02	3,48	19	7,76	3,35	7,87	3,40	Giỏi	Xuất Sắc	
186	31204569356	Trần Vũ Gia Hân	19/03/2007	K31HP-QLC	13	8,73	3,92	17	8,56	3,74	8,63	3,82	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
187	31204537494	Trần Hoàng Gia Hân	12/05/2007	K31HP-QLC	13	8,69	3,92	17	8,3	3,54	8,47	3,70	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
188	31212321107	Lê Văn Hiếu	18/02/2007	K31HP-QLC	13	8,38	3,68	17	8,24	3,55	8,30	3,61	Giỏi	Tốt	
189	31214548475	Trần Sỹ Hiếu	14/08/2007	K31HP-QLC	13	8,03	3,51	17	7,81	3,35	7,91	3,42	Giỏi	Xuất Sắc	
190	31214562371	Đỗ Huy Hoàng	16/08/2007	K31HP-QLC	13	8,82	3,89	17	8,02	3,5	8,37	3,67	Giỏi	Tốt	
191	31214544909	Nguyễn Hữu Hưng	04/02/2007	K31HP-QLC	13	8,48	3,77	17	8,16	3,48	8,30	3,61	Giỏi	Tốt	
192	31204554286	Nguyễn Sông Hương	10/09/2007	K31HP-QLC	13	8,49	3,76	17	7,81	3,33	8,10	3,52	Giỏi	Tốt	
193	31214532177	Huỳnh Quang Huy	23/06/2007	K31HP-QLC	13	9,1	3,95	17	7,71	3,27	8,31	3,56	Giỏi	Xuất Sắc	
194	31214573505	Nguyễn Khánh Nhật Huy	03/08/2007	K31HP-QLC	13	8,86	3,85	17	8,38	3,64	8,59	3,73	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
195	31214573918	Trần Nguyễn Gia Huy	03/02/2007	K31HP-QLC	13	8,91	3,92	17	8,26	3,52	8,54	3,69	Xuất Sắc	Tốt	
196	31214569539	Võ Minh Huy	02/09/2007	K31HP-QLC	13	7,85	3,43	17	7,91	3,39	7,88	3,41	Giỏi	Xuất Sắc	
197	31214541959	Tống Dĩ Khang	18/12/2007	K31HP-QLC	13	8,5	3,74	17	7,66	3,25	8,02	3,46	Giỏi	Xuất Sắc	
198	31214562479	Từ Thiện Khánh	09/11/2007	K31HP-QLC	13	8,68	3,87	17	8,36	3,72	8,50	3,79	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
199	31214565149	Hà Trịnh Anh Kiên	01/12/2007	K31HP-QLC	13	8,52	3,82	17	8,04	3,44	8,25	3,60	Giỏi	Tốt	
200	31214552432	Nguyễn Anh Kiệt	15/09/2007	K31HP-QLC	13	8,37	3,76	17	8,52	3,76	8,46	3,76	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
201	31204559886	Đỗ Thị Thuý Kiều	10/05/2007	K31HP-QLC	13	7,93	3,43	17	7,91	3,37	7,92	3,40	Giỏi	Tốt	
202	31204571833	Nguyễn Thị Thanh Kiều	18/05/2007	K31HP-QLC	13	8,65	3,84	17	7,92	3,43	8,24	3,61	Giỏi	Tốt	
203	31214564260	Trương Công Kỳ	24/06/2007	K31HP-QLC	13	8,25	3,68	17	7,49	3,18	7,82	3,40	Giỏi	Xuất Sắc	
204	31204527503	Nguyễn Thị Phương Lài	13/03/2007	K31HP-QLC	13	8,68	3,74	17	8,76	3,72	8,73	3,73	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
205	31214545115	Nguyễn Văn Lâm	01/11/2007	K31HP-QLC	13	8,98	3,87	17	8,66	3,84	8,80	3,85	Xuất Sắc	Tốt	
206	31204571022	Trần Triệu Điền Linh	26/10/2007	K31HP-QLC	13	8,92	3,9	17	8,35	3,66	8,60	3,76	Xuất Sắc	Xuất Sắc	

STT	Mã số SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Kết quả học tập cả năm						Điểm TB năm học (thang 10)	Điểm TB năm học (thang 4)	Xếp loại học tập cả năm	Xếp loại rèn luyện cả năm	Ghi chú
					Học kỳ 1			Học kỳ 2							
					Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Số TC)	Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Thang 10)	Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Thang 4)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Số TC)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Thang 10)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Thang 4)					
207	31214552730	Huỳnh Văn Lộc	29/03/2007	K31HP-QLC	13	8,93	3,97	17	8,35	3,68	8,60	3,81	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
208	31214568176	Quý Long	25/08/2007	K31HP-QLC	13	8,8	3,87	17	7,79	3,31	8,23	3,55	Giỏi	Xuất Sắc	
209	31214554741	Trương Nguyễn Bảo Long	17/01/2007	K31HP-QLC	13	9,04	3,89	17	8,51	3,7	8,74	3,78	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
210	31204576769	Trần Thị Khánh Ly	26/09/2007	K31HP-QLC	13	8,12	3,55	17	8,23	3,49	8,18	3,52	Giỏi	Tốt	
211	31204562195	Trần Phương Mai	12/06/2007	K31HP-QLC	13	8,42	3,74	17	8,19	3,51	8,29	3,61	Giỏi	Xuất Sắc	
212	31214547637	Lê Văn Minh	01/02/2007	K31HP-QLC	13	7,8	3,41	17	8,14	3,54	7,99	3,48	Giỏi	Xuất Sắc	
213	31214548779	Nguyễn Văn Minh	09/04/2007	K31HP-QLC	13	8,12	3,61	17	7,53	3,17	7,79	3,36	Giỏi	Xuất Sắc	
214	31212340450	Trần Lương Quang Minh	27/06/2007	K31HP-QLC	13	8,67	3,82	17	8,67	3,78	8,67	3,80	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
215	31204570910	Trần Ngọc Ánh Minh	14/07/2007	K31HP-QLC	13	8,34	3,63	17	7,74	3,35	8,00	3,47	Giỏi	Xuất Sắc	
216	31204668453	Nguyễn Thị Mỹ Na	26/06/2007	K31HP-QLC	13	8,17	3,56	17	7,81	3,38	7,97	3,46	Giỏi	Xuất Sắc	
217	31204571828	Nguyễn Thị Thúy Ngân	08/12/2007	K31HP-QLC	13	8,05	3,38	17	7,89	3,35	7,96	3,36	Giỏi	Xuất Sắc	
218	31204569399	Ung Hồ Thục Nghi	18/10/2007	K31HP-QLC	13	8,36	3,63	17	7,82	3,31	8,05	3,45	Giỏi	Xuất Sắc	
219	31204536994	Huỳnh Thị Bích Ngọc	08/08/2007	K31HP-QLC	13	8,82	3,95	17	8,26	3,56	8,50	3,73	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
220	31214559348	Lê Quang Khánh Nguyên	03/09/2007	K31HP-QLC	13	8,45	3,69	17	7,9	3,38	8,14	3,51	Giỏi	Xuất Sắc	
221	31204560147	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	03/04/2007	K31HP-QLC	13	8,58	3,59	17	8,12	3,55	8,32	3,57	Giỏi	Tốt	
222	31204566405	Nguyễn Phan Khánh Nguyên	12/12/2007	K31HP-QLC	13	9,23	4	17	9,25	3,94	9,24	3,97	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
223	31214531294	Đoàn Quang Tuệ Nhật	23/05/2007	K31HP-QLC	13	8,65	3,87	17	7,01	3,09	7,72	3,43	Giỏi	Xuất Sắc	
224	31204560619	Ngô Phạm Yến Nhi	08/01/2007	K31HP-QLC	13	8,28	3,46	17	8,83	3,9	8,59	3,71	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
225	31204543209	Nguyễn Thị Yến Nhi	04/06/2007	K31HP-QLC	13	9,01	3,97	17	8,18	3,52	8,54	3,72	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
226	31204782013	Ngô Thị Tố Như	13/09/2003	K31HP-QLC	63	8,27	3,63	17	9,04	3,92	8,43	3,69	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
227	31204564450	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	29/12/2006	K31HP-QLC	13	8,5	3,82	17	7,79	3,31	8,10	3,53	Giỏi	Tốt	
228	31212226118	Võ Quang Tấn Phát	26/12/2007	K31HP-QLC	13	9,1	3,92	17	8,33	3,57	8,66	3,72	Xuất Sắc	Tốt	
229	31214534086	Trần Nguyên Phước	16/02/2007	K31HP-QLC	13	8,8	3,82	17	7,46	3,11	8,04	3,42	Giỏi	Tốt	
230	31204568431	Nguyễn Huỳnh Trúc Quyên	01/01/2007	K31HP-QLC	13	9,14	3,95	17	8,58	3,63	8,82	3,77	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
231	31206559969	Trần Thị Thục Quyên	23/04/2007	K31HP-QLC	13	8,88	3,95	17	8,25	3,66	8,52	3,79	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
232	31204574038	Bùi Thị Như Quỳnh	03/06/2007	K31HP-QLC	13	7,89	3,45	14	7,86	3,4	7,87	3,42	Giỏi	Tốt	
233	31204576326	Phạm Lê Diễm Quỳnh	18/08/2007	K31HP-QLC	13	7,84	3,36	18	8,05	3,46	7,96	3,42	Giỏi	Xuất Sắc	
234	31204528764	Hoàng Thị Kiều Thanh	17/12/2007	K31HP-QLC	13	8,4	3,61	17	7,63	3,21	7,96	3,38	Giỏi	Xuất Sắc	
235	31214568084	Võ Công Thành	02/11/2007	K31HP-QLC	13	8,92	3,87	19	8,83	3,77	8,87	3,81	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
236	31204547914	Nguyễn Thị Phương Thảo	08/03/2003	K31HP-QLC	13	9,06	4	17	8,95	3,92	9,00	3,95	Xuất Sắc	Tốt	
237	31204556164	Trần Thị Phương Thảo	18/09/2007	K31HP-QLC	13	9,13	3,92	17	8,64	3,67	8,85	3,78	Xuất Sắc	Xuất Sắc	

STT	Mã số SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Kết quả học tập cả năm						Điểm TB năm học (thang 10)	Điểm TB năm học (thang 4)	Xếp loại học tập cả năm	Xếp loại rèn luyện cả năm	Ghi chú
					Học kỳ 1			Học kỳ 2							
					Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Số TC)	Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Thang 10)	Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Thang 4)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Số TC)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Thang 10)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Thang 4)					
238	31204570486	Trần Thị Thanh Thảo	09/04/2007	K31HP-QLC	13	7,99	3,46	17	8,06	3,48	8,03	3,47	Giỏi	Xuất Sắc	
239	31214575678	Lê Đức Thông	18/03/2002	K31HP-QLC	13	8,95	3,87	17	8,36	3,68	8,62	3,76	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
240	31204521773	Phạm Minh Thư	16/09/2007	K31HP-QLC	13	8,75	3,95	17	8,29	3,69	8,49	3,80	Xuất Sắc	Tốt	
241	31214534992	Lê Tự Thương	01/01/2007	K31HP-QLC	13	8,32	3,59	17	8,22	3,58	8,26	3,58	Giỏi	Tốt	
242	31204568361	Đặng Thị Kiều Thúy	27/01/2007	K31HP-QLC	13	8,18	3,59	17	7,84	3,33	7,99	3,44	Giỏi	Xuất Sắc	
243	31204564175	Nguyễn Trần Bảo Thy	23/05/2007	K31HP-QLC	13	8,84	3,85	19	8,33	3,68	8,54	3,75	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
244	31204572578	Nguyễn Đặng Thủy Tiên	22/06/2007	K31HP-QLC	13	8,89	3,95	17	8,28	3,64	8,54	3,77	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
245	31204530515	Bùi Ngọc Tố Trâm	06/06/2007	K31HP-QLC	13	8,45	3,79	17	7,54	3,17	7,93	3,44	Giỏi	Xuất Sắc	
246	31204568773	Đỗ Bảo Trâm	01/06/2007	K31HP-QLC	13	8,52	3,79	17	7,37	3,09	7,87	3,39	Giỏi	Tốt	
247	31204562259	Trương Thị Trâm	02/03/2007	K31HP-QLC	13	8,72	3,92	19	7,68	3,27	8,10	3,53	Giỏi	Xuất Sắc	
248	31204570836	Nguyễn Viết Hoàng Trân	07/09/2007	K31HP-QLC	13	8,55	3,69	17	7,83	3,29	8,14	3,46	Giỏi	Xuất Sắc	
249	31204556091	Đặng Thị Thuỳ Trang	05/03/2007	K31HP-QLC	13	8,62	3,89	17	7,75	3,29	8,13	3,55	Giỏi	Xuất Sắc	
250	31214533393	Đặng Trần Trí	25/05/2007	K31HP-QLC	13	8,26	3,56	17	7,74	3,29	7,97	3,41	Giỏi	Tốt	
251	31204549608	Lương Phương Trinh	09/10/2007	K31HP-QLC	13	7,78	3,3	17	8,26	3,45	8,05	3,39	Giỏi	Tốt	
252	31204576374	Nguyễn Thị Gia Trinh	29/12/2007	K31HP-QLC	13	9,13	3,9	17	9,25	3,96	9,20	3,93	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
253	31202758174	Lương Thị Thanh Trúc	02/04/2007	K31HP-QLC	13	8,92	3,9	17	8,98	3,92	8,95	3,91	Xuất Sắc	Tốt	
254	31214662434	Phạm Vân Trường	25/09/2007	K31HP-QLC	13	8,82	3,89	17	7,88	3,41	8,29	3,62	Giỏi	Xuất Sắc	
255	31204570650	Nguyễn Bách Vân	06/01/2007	K31HP-QLC	13	8,21	3,61	17	7,94	3,4	8,06	3,49	Giỏi	Xuất Sắc	
256	31204576239	Nguyễn Thị Thảo Vi	30/01/2007	K31HP-QLC	13	9,05	3,95	17	8,69	3,72	8,85	3,82	Xuất Sắc	Tốt	
257	31204547826	Nguyễn Thị Tường Vy	22/04/2006	K31HP-QLC	13	9,12	4	17	9,47	4	9,32	4,00	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
258	31214362798	Ngô Triệu Vỹ	14/07/2007	K31HP-QLC	13	8,63	3,82	17	8,35	3,58	8,47	3,68	Xuất Sắc	Tốt	
259	31206557517	Trần Thị Kim Xuyến	05/07/2007	K31HP-QLC	13	7,93	3,43	17	7,93	3,35	7,93	3,38	Giỏi	Tốt	
260	31208047446	Phạm Thị Kim Chi	23/11/2007	K31HP-QTC	12	8,03	3,55	18	8,04	3,53	8,04	3,54	Giỏi	Xuất Sắc	
261	31204560827	Nguyễn Thị Bích Hồng	17/10/2007	K31HP-QTC	12	8	3,44	16	8,05	3,47	8,03	3,46	Giỏi	Tốt	
262	31219435998	Ngô Trần Đăng Kha	27/12/2003	K31HP-QTC	12	7,91	3,36	16	8,85	3,81	8,45	3,62	Giỏi	Xuất Sắc	
263	31204564145	Nguyễn Thị Thanh Khuê	13/07/2007	K31HP-QTC	12	8,68	3,74	18	8,83	3,79	8,77	3,77	Xuất Sắc	Tốt	
264	31210435431	Đỗ Hữu Thiện	12/06/2007	K31HP-QTC	12	8,92	3,88	16	9,29	3,94	9,13	3,91	Xuất Sắc	Tốt	
265	31204560160	Nguyễn Võ Biên Thùy	19/02/2007	K31HP-QTC	12	7,89	3,36	16	8,06	3,5	7,99	3,44	Giỏi	Xuất Sắc	
266	31204872002	Hồ Thị Thanh Trà	22/11/2007	K31HP-QTC	12	8,04	3,55	18	8,54	3,72	8,34	3,65	Giỏi	Tốt	
267	31214845084	Nguyễn Đức Tú	31/08/2007	K31HP-QTC	13	8,3	3,63	16	7,56	3,16	7,89	3,37	Giỏi	Xuất Sắc	
268	31204659766	Đoàn Thị Ngọc Ánh	31/01/2007	K31HP-QTM	13	8,39	3,77	17	8,68	3,82	8,55	3,80	Xuất Sắc	Xuất Sắc	

STT	Mã số SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Kết quả học tập cả năm						Điểm TB năm học (thang 10)	Điểm TB năm học (thang 4)	Xếp loại học tập cả năm	Xếp loại rèn luyện cả năm	Ghi chú
					Học kỳ 1			Học kỳ 2							
					Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Số TC)	Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Thang 10)	Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Thang 4)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Số TC)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Thang 10)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Thang 4)					
269	31214671167	Mai Cao Tiến Đạt	21/10/2007	K31HP-QTM	13	8,45	3,72	16	8,16	3,58	8,29	3,64	Giỏi	Tốt	
270	31204660456	Nguyễn Thị Hương Giang	07/11/2007	K31HP-QTM	13	8,48	3,71	16	9,01	3,91	8,77	3,82	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
271	31204661980	Phạm Hải Hà	04/09/2007	K31HP-QTM	13	8,16	3,41	16	8,66	3,79	8,44	3,62	Giỏi	Tốt	
272	31204643282	Trương Thị Thảo Hiền	15/01/2007	K31HP-QTM	13	8,42	3,61	16	8,25	3,66	8,33	3,64	Giỏi	Xuất Sắc	
273	31204522952	Nguyễn Thị Thanh Huyền	13/09/2007	K31HP-QTM	13	8,96	3,97	16	8,98	3,89	8,97	3,93	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
274	31204647338	Trần Thị Diệu Linh	01/01/2007	K31HP-QTM	13	7,95	3,46	17	7,96	3,42	7,96	3,44	Giỏi	Tốt	
275	31204660463	Nguyễn Đặng Phương Ly	28/05/2007	K31HP-QTM	13	8,89	3,79	16	9,42	3,96	9,18	3,88	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
276	31204670510	Nguyễn Ngọc Phương Mai	27/08/2007	K31HP-QTM	13	8,31	3,51	16	9,19	3,87	8,80	3,71	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
277	31204676215	Lê Thị Trà My	22/10/2007	K31HP-QTM	13	7,81	3,35	16	8,38	3,68	8,12	3,53	Giỏi	Xuất Sắc	
278	31214662853	Nguyễn Đại Nam	26/11/2007	K31HP-QTM	13	8,27	3,64	19	7,81	3,4	8,00	3,50	Giỏi	Xuất Sắc	
279	31204668534	Cao Thị Thu Ngà	02/09/2007	K31HP-QTM	13	8,85	3,97	16	8,79	3,79	8,82	3,87	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
280	31204672044	Trần Nguyễn Trúc Ngân	04/10/2007	K31HP-QTM	13	7,71	3,22	16	8,3	3,58	8,04	3,42	Giỏi	Tốt	
281	31204676185	Vương Thị Hồng Ngọc	20/03/2007	K31HP-QTM	13	8,45	3,67	16	7,9	3,42	8,15	3,53	Giỏi	Xuất Sắc	
282	31206767301	Lê Thị Quỳnh Như	28/06/2007	K31HP-QTM	13	8,4	3,58	16	9,12	4	8,80	3,81	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
283	31204666383	Lê Thị Hồng Nhung	15/08/2007	K31HP-QTM	13	8,42	3,61	16	8,86	3,85	8,66	3,74	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
284	31214647755	Nguyễn Đình Nhựt	29/08/2007	K31HP-QTM	13	7,78	3,27	16	8,31	3,63	8,07	3,47	Giỏi	Tốt	
285	31214671576	Võ Duy Phông	10/02/2007	K31HP-QTM	13	8,18	3,53	16	8,02	3,47	8,09	3,50	Giỏi	Xuất Sắc	
286	31204664702	Đinh Thị Phục	25/11/2007	K31HP-QTM	13	7,88	3,43	16	8,04	3,43	7,97	3,43	Giỏi	Tốt	
287	31204664783	Lại Như Quỳnh	09/03/2007	K31HP-QTM	13	9,07	3,87	17	9,41	4	9,26	3,94	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
288	31204620974	Đồng Thị Hồng Sen	24/12/2007	K31HP-QTM	13	7,93	3,38	16	8,34	3,64	8,16	3,52	Giỏi	Xuất Sắc	
289	31204660928	Mai Phước Bảo Tâm	12/10/2007	K31HP-QTM	13	8,17	3,46	16	8,12	3,48	8,14	3,47	Giỏi	Tốt	
290	31206563895	Nguyễn Thị Thu	01/01/2007	K31HP-QTM	13	8,52	3,77	16	8,58	3,83	8,55	3,80	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
291	31204676771	Phan Thị Tiên	05/06/2007	K31HP-QTM	13	7,87	3,38	16	8,48	3,76	8,21	3,59	Giỏi	Xuất Sắc	
292	31206655095	Nguyễn Thị Yến Trân	25/06/2007	K31HP-QTM	13	8,38	3,53	16	9,04	3,98	8,74	3,78	Xuất Sắc	Tốt	
293	31208074050	Đoàn Ngọc Phương Trinh	06/11/2007	K31HP-QTM	13	8,04	3,51	16	9,14	3,96	8,65	3,76	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
294	31204674423	Nguyễn Thị Kiều Trinh	15/01/2007	K31HP-QTM	13	8,18	3,5	19	8,43	3,59	8,33	3,55	Giỏi	Xuất Sắc	
295	31204659864	Nguyễn Thị Cẩm Tuyên	23/01/2007	K31HP-QTM	13	8,86	3,95	16	9,27	4	9,09	3,98	Xuất Sắc	Tốt	
296	31204671997	Đoàn Phương Vy	17/02/2007	K31HP-QTM	13	7,63	3,25	16	8,32	3,54	8,01	3,41	Giỏi	Xuất Sắc	
297	31204660164	Nguyễn Thị Tường Vy	20/02/2007	K31HP-QTM	13	8,61	3,82	16	9,04	3,94	8,85	3,89	Xuất Sắc	Tốt	
298	31204663076	Phan Hồ Tường Vy	21/08/2007	K31HP-QTM	13	7,91	3,38	16	7,81	3,33	7,85	3,35	Giỏi	Xuất Sắc	
299	31204675729	Phạm Thị Kim Xuyến	25/08/2007	K31HP-QTM	13	8,18	3,48	16	8,53	3,64	8,37	3,57	Giỏi	Tốt	

STT	Mã số SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Kết quả học tập cả năm						Điểm TB năm học (thang 10)	Điểm TB năm học (thang 4)	Xếp loại học tập cả năm	Xếp loại rèn luyện cả năm	Ghi chú
					Học kỳ 1			Học kỳ 2							
					Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Số TC)	Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Thang 10)	Học Kỳ I - Năm Học 2025-2026 (Thang 4)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Số TC)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Thang 10)	Học Kỳ II - Năm Học 2025-2026 (Thang 4)					
300	31204643392	Thái Thị Hải Yến	02/09/2007	K31HP-QTM	13	8,12	3,48	16	7,76	3,26	7,92	3,36	Giỏi	Tốt	
301	31204160800	Võ Thị Thanh Thư	09/06/2007	K31HP-QTH	13	8,72	3,74	16	8,5	3,79	8,60	3,77	Xuất Sắc	Xuất Sắc	
302	31204574082	Lê Đào Phương Trâm	04/01/2007	K31HP-QTH	13	8,39	3,69	16	7,94	3,37	8,14	3,51	Giỏi	Xuất Sắc	
303	31204375724	Lê Thị Quỳnh Trâm	23/01/2007	K31HP-QTH	13	8,52	3,82	16	8,12	3,54	8,30	3,67	Giỏi	Tốt	

Danh sách có 303 sinh viên